

KẾ HOẠCH

**Triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu
Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại thành phố Đà Nẵng**

Để tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại thành phố Đà Nẵng, Ủy ban bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khoá XI nhiệm kỳ 2026 - 2031 (sau đây viết tắt là Ủy ban bầu cử thành phố Đà Nẵng) ban hành Kế hoạch triển khai công tác bầu cử tại thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ BAN HÀNH KẾ HOẠCH

1. Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân ngày 25 tháng 6 năm 2015;
2. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 83/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025;
3. Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
4. Nghị quyết số 199/2025/QH15 ngày 21 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về việc rút ngắn nhiệm kỳ Quốc hội khoá XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
5. Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
6. Kế hoạch số 62/KH-HĐBCQG ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng bầu cử Quốc gia về triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
7. Kế hoạch số 11-KH/TU ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Đà Nẵng về việc quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Bộ Chính trị về lãnh đạo cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031;
8. Kế hoạch số 01/KH-BCĐ ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Ban Chỉ đạo bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 (viết tắt là Ban Chỉ đạo bầu cử thành phố) thực hiện công tác bầu cử đại

biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 trên địa bàn thành phố.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được tổ chức vào Chủ nhật, ngày 15 tháng 3 năm 2026; cùng với Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng là sự kiện chính trị lớn, có ý nghĩa quan trọng đối với cả nước và của từng địa phương. Cuộc bầu cử là dịp để tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 phải đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật, an toàn, tiết kiệm, thực sự là ngày hội của toàn dân; bầu đủ số lượng đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp theo quy định của pháp luật; đại biểu được bầu bảo đảm đủ tiêu chuẩn, chất lượng, với cơ cấu hợp lý, trong đó lấy tiêu chuẩn, chất lượng đại biểu làm trọng tâm, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; đảm bảo sự đồng bộ trong việc bố trí, sắp xếp cán bộ trong hệ thống chính trị.

III. NHỮNG NỘI DUNG CÔNG VIỆC CỤ THỂ

1. Tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử

Ban Chỉ đạo bầu cử thành phố chủ trì tổ chức Hội nghị triển khai công tác bầu cử Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại thành phố Đà Nẵng.

Thời gian: Ngày 01 tháng 12 năm 2025.

2. Thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử

a) Về thành lập Ủy ban bầu cử

- Ủy ban bầu cử thành phố Đà Nẵng: Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng đã ban hành Quyết định số 2554/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 thành lập Ủy ban bầu cử thành phố Đà Nẵng.

- Ủy ban bầu cử ở các xã, phường: Ủy ban nhân dân các xã, phường đã ban hành 93 Quyết định thành lập Ủy ban bầu cử ở các xã, phường (*sau đây viết là Ủy ban bầu cử cấp xã*).

b) Về thành lập Ban bầu cử

- **Ban bầu cử đại biểu Quốc hội:** Ủy ban nhân dân thành phố sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội một Ban bầu cử đại biểu Quốc hội có từ 9 - 17 thành viên gồm Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên là đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và một số cơ quan, tổ chức hữu quan.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 04 tháng 01 năm 2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).

- **Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân:** Ủy ban nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân một Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân gồm đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội. Thành phần Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã có thêm đại diện cử tri ở địa phương.

+ Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân **thành phố có 11 - 15 thành viên;**

+ Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân **các xã, phường có 9 - 15 thành viên;**

Ban bầu cử gồm Trưởng Ban, các Phó Trưởng ban, Thư ký và các Ủy viên.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 04 tháng 01 năm 2026 (70 ngày trước ngày bầu cử).

c) Về thành lập Tổ bầu cử

Ủy ban nhân dân các xã, phường sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân và Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp quyết định thành lập ở mỗi khu vực bỏ phiếu một Tổ bầu cử để thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. **Tổ bầu cử có từ 11 - 21 thành viên,** gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương.

Đơn vị vũ trang nhân dân được xác định là khu vực bỏ phiếu riêng được thành lập một Tổ bầu cử **có từ 5 - 9 thành viên** gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Trong trường hợp đơn vị vũ trang nhân dân và địa phương có chung một khu vực bỏ phiếu thì Ủy ban nhân dân xã, phường sau khi thống nhất với Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và chỉ huy đơn vị vũ trang nhân dân quyết định thành lập Tổ bầu cử **có từ 11 - 21 thành viên** gồm Tổ trưởng, Thư ký và các Ủy viên là đại diện cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội, đại diện cử tri ở địa phương, đại diện chỉ huy đơn vị và đại diện quân nhân của đơn vị vũ trang nhân dân đó.

Thời hạn quyết định thành lập: Chậm nhất là ngày 31 tháng 01 năm 2026 (43 ngày trước ngày bầu cử).

Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử, Tổ bầu cử và việc kết thúc hoạt động của các tổ chức này được quy định trong Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15). Việc tổ chức và hoạt động của các tổ chức phụ trách bầu cử ở địa phương được quy định trong Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ

chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

3. Về số lượng đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

- *Về số lượng đại biểu Quốc hội:* Số lượng, cơ cấu, thành phần và dự kiến phân bổ số đại biểu Quốc hội khóa XVI được bầu tại thành phố Đà Nẵng thực hiện theo Nghị quyết số 1891/NQ-UBTVQH15 ngày 10 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến số lượng, cơ cấu, thành phần đại biểu Quốc hội khóa XVI.

Trên cơ sở số lượng đại biểu Quốc hội được bầu tại thành phố Đà Nẵng do Ủy ban Thường vụ Quốc hội dự kiến, số đơn vị bầu cử, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu Quốc hội được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử được tính căn cứ theo số dân, do Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định theo đề nghị của Ủy ban bầu cử thành phố Đà Nẵng và được công bố **chậm nhất là ngày 25 tháng 12 năm 2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

Ủy ban bầu cử thành phố Đà Nẵng gửi dự kiến danh sách đơn vị bầu cử Quốc hội tại thành phố Đà Nẵng về Hội đồng bầu cử quốc gia 85 - 90 ngày trước ngày bầu cử (khoảng 15 - 20 tháng 12 năm 2025).

- Về lượng số đại biểu Hội đồng nhân dân

Số đại biểu Hội đồng nhân dân được thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, Nghị quyết số 106/2025/UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định số lượng Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Phó Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã và việc bố trí đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp xã hoạt động chuyên trách và Nghị quyết số 107/2025/UBTVQH15 ngày 16 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn việc xác định dự kiến cơ cấu, thành phần và phân bổ số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Số đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, danh sách các đơn vị bầu cử và số lượng đại biểu được bầu ở mỗi đơn vị bầu cử do Ủy ban bầu cử ở cấp đó ấn định theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cùng cấp và được công bố **chậm nhất là ngày 25 tháng 12 năm 2025 (80 ngày trước ngày bầu cử)**.

4. Về ứng cử, hiệp thương, lựa chọn giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

Việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân và điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng người được giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân được quy định tại Mục 2 và Mục 3, Chương V của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân. Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 101/2025/UBTVQH15 ngày 26 tháng 9 năm 2025 quy định chi tiết, hướng dẫn việc tổ chức hội nghị cử tri; việc giới thiệu người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã ở thôn, tổ dân phố; việc hiệp thương, giới thiệu người ứng cử, lập danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trong bầu cử bổ sung và Ủy ban Thường vụ

Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã ban hành Nghị quyết liên tịch số 102/2025/NQLT-UBTVQH15-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 26 tháng 9 năm 2025 hướng dẫn quy trình hiệp thương, giới thiệu người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất

Chậm nhất là ngày 10 tháng 12 năm 2025 (95 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về các cơ quan liên quan theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15).

- Hội nghị hiệp thương lần thứ hai

Chậm nhất là ngày 03 tháng 02 năm 2026 (40 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về các cơ quan liên quan theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15).

- Hội nghị hiệp thương lần thứ ba

Chậm nhất là ngày 20 tháng 02 năm 2026 (23 ngày trước ngày bầu cử). Sau Hội nghị hiệp thương, Biên bản phải được gửi về các cơ quan liên quan theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15).

5. Tiếp nhận, xem xét hồ sơ người ứng cử

a) Hội đồng bầu cử quốc gia đã ban hành Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29 tháng 9 năm 2025 quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Người được cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương giới thiệu ứng cử đại biểu Quốc hội và người tự ứng cử đại biểu Quốc hội nộp 02 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử thành phố.

- Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử thành phố.

- Người ứng cử được cơ quan, tổ chức, đơn vị giới thiệu ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân và người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã nộp 01 bộ hồ sơ ứng cử tại Ủy ban bầu cử cấp xã.

- Người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân trước khi nộp hồ sơ ứng cử cần khai đơn ứng cử và tiểu sử tóm tắt trên Trang thông tin điện tử của Hội đồng bầu cử quốc gia.

b) Thời gian nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 được thực hiện trong giờ hành chính

các ngày trong tuần, **bắt đầu từ ngày 15 tháng 12 năm 2025 và kết thúc vào 17 giờ 00 ngày 01 tháng 02 năm 2026 (chậm nhất 42 ngày trước ngày bầu cử).**

Riêng thứ Bảy, ngày 31 tháng 01 năm 2026 và Chủ nhật, ngày 01 tháng 02 năm 2026, Ủy ban bầu cử thành phố, Ủy ban bầu cử cấp xã cử người trực để nhận hồ sơ ứng cử.

Ủy ban bầu cử thành phố, Ủy ban bầu cử cấp xã có trách nhiệm thông báo công khai địa điểm và thời gian tiếp nhận hồ sơ ứng cử trên các phương tiện thông tin đại chúng ở địa phương.

c) Ủy ban bầu cử thành phố sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội, chuyển hồ sơ và danh sách người ứng cử đại biểu Quốc hội tại địa phương đến Hội đồng bầu cử quốc gia; đồng thời, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Quốc hội đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh để đưa vào danh sách hiệp thương.

d) Ủy ban bầu cử ở các cấp sau khi nhận hồ sơ ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, chuyển danh sách trích ngang lý lịch, bản sao tiểu sử tóm tắt và bản kê khai tài sản, thu nhập của người được giới thiệu ứng cử, người tự ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân đến Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp để đưa vào danh sách hiệp thương.

Cần lưu ý: Công dân được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân tối đa ở hai cấp trong cùng một nhiệm kỳ; nếu nộp hồ sơ ứng cử đại biểu Quốc hội thì chỉ được nộp hồ sơ ứng cử làm đại biểu Hội đồng nhân dân ở một cấp.

6. Về việc lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân

Hội đồng bầu cử quốc gia lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử trong cả nước theo danh sách do Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban bầu cử ở tỉnh gửi đến **chậm nhất là ngày 26 tháng 02 năm 2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

Ủy ban bầu cử thành phố lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26 tháng 02 năm 2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

Ủy ban bầu cử cấp xã lập và công bố danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã theo từng đơn vị bầu cử **chậm nhất là ngày 26 tháng 02 năm 2026 (17 ngày trước ngày bầu cử).**

Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 27 tháng 02 năm 2026 (tức 16 ngày trước ngày bầu cử).**

7. Việc lập và niêm yết danh sách cử tri

Danh sách cử tri do Ủy ban nhân dân cấp xã lập theo từng khu vực bỏ phiếu. Danh sách cử tri trong đơn vị vũ trang nhân dân do chỉ huy đơn vị lập theo đơn vị vũ

trang nhân dân để đưa vào danh sách cử tri của khu vực bỏ phiếu nơi đơn vị đóng quân. Danh sách cử tri phải được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã và tại những địa điểm công cộng của khu vực bỏ phiếu **chậm nhất là ngày 03 tháng 2 năm 2026 (40 ngày trước ngày bầu cử)**; đồng thời thông báo rộng rãi danh sách cử tri và việc niêm yết để Nhân dân kiểm tra.

Việc lập và niêm yết danh sách cử tri được thực hiện theo quy định tại Chương IV (từ Điều 29 đến Điều 34) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân; Thông tư số 21/2025/TT-BNV ngày 12 tháng 10 năm 2025 của Bộ Nội vụ hướng dẫn nghiệp vụ công tác tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 và Quyết định số 8202/QĐ-BCA-C06 ngày 07 tháng 10 năm 2025 của Bộ Công an ban hành Hướng dẫn việc khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và ứng dụng định danh quốc gia (VNeID) trong quá trình lập danh sách cử tri, in thẻ cử tri phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

8. Về vận động bầu cử

Việc vận động bầu cử được tiến hành dân chủ, công khai, bình đẳng, đúng pháp luật, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội. Người ứng cử đại biểu Quốc hội, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở đơn vị nào thì thực hiện vận động bầu cử tại đơn vị bầu cử đó. Thời gian vận động bầu cử được bắt đầu từ ngày công bố danh sách chính thức những người ứng cử và kết thúc trước thời điểm bỏ phiếu 24 giờ.

Việc vận động bầu cử được thực hiện theo quy định tại Chương VI (từ Điều 62 đến Điều 68) của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân.

9. Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về bầu cử

Về việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về người ứng cử, khiếu nại tố cáo, kiến nghị về những sai sót trong việc lập danh sách những người ứng cử thực hiện theo quy định của Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15) và Hướng dẫn số 19-HD/UBKTTW ngày 25 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về việc giải quyết tố cáo, khiếu nại về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 của cấp ủy, tổ chức đảng, ủy ban kiểm tra các cấp.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Quốc hội, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Quốc hội được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban bầu cử thành phố để giải quyết. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết của Ban bầu cử, Ủy ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Hội đồng bầu cử quốc gia. Quyết định của Hội đồng bầu cử quốc gia là quyết định cuối cùng.

Đối với việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị liên quan đến người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, việc lập danh sách những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp nào thì được gửi tới Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó. Trường hợp người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị không đồng ý với kết quả giải quyết

của Ban bầu cử thì có quyền khiếu nại đến Ủy ban bầu cử ở cấp tương ứng. Quyết định của Ủy ban bầu cử là quyết định, cuối cùng.

Trong thời hạn 10 ngày trước ngày bầu cử, Hội đồng bầu cử Quốc gia, Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử ngừng việc xem xét, giải quyết mọi khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử.

10. Về tổ chức bầu cử

Các vấn đề liên quan đến tổ chức bầu cử như: Thẻ cử tri, khu vực bỏ phiếu, địa điểm bỏ phiếu, xác định phiếu hợp lệ và phiếu không hợp lệ; báo cáo tình hình trong ngày bầu cử; biên bản xác định kết quả bầu cử; công bố kết quả bầu cử và tổng kết cuộc bầu cử... thực hiện theo quy định Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15), các nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư hướng dẫn của Bộ Nội vụ.

Các vấn đề liên quan đến mẫu văn bản hồ sơ ứng cử, nội quy phòng bỏ phiếu, mẫu thẻ cử tri và phiếu bầu, các mẫu văn bản khác sử dụng trong công tác bầu cử thực hiện theo Nghị quyết số 40/NQ-HĐBCQG ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Hội đồng bầu cử quốc gia quy định mẫu văn bản hồ sơ ứng cử và việc nộp hồ sơ ứng cử; nội quy phòng bỏ phiếu trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

11. Về công bố kết quả bầu cử

- Hội đồng bầu cử quốc gia căn cứ vào Biên bản tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội **chậm nhất ngày 25 tháng 3 năm 2026 (10 ngày sau ngày bầu cử).**

- Ủy ban bầu cử thành phố công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố; Ủy ban bầu cử các xã, phường công bố kết quả bầu cử và danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp mình **chậm nhất ngày 25 tháng 3 năm 2026 (10 ngày sau ngày bầu cử).**

12. Xác nhận tư cách người trúng cử

- Hội đồng bầu cử quốc gia xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Quốc hội, cấp giấy chứng nhận đại biểu Quốc hội khóa XVI cho người trúng cử và báo cáo Quốc hội khóa XVI về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội tại kỳ họp đầu tiên.

- Ủy ban bầu thành phố Đà Nẵng xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa XI về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp đầu tiên.

- Ủy ban bầu cử cấp xã tiến hành xác nhận tư cách của người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã, cấp giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân

cấp xã khóa mới cho người trúng cử và báo cáo Hội đồng nhân dân cấp xã khóa mới về kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã tại kỳ họp đầu tiên.

13. Tổng kết cuộc bầu cử

- Sau khi kết thúc cuộc bầu cử, Ủy ban bầu cử thành phố tổng kết và gửi báo cáo tổng kết bầu cử tại thành phố Đà Nẵng đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Ủy ban bầu cử cấp xã gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử tại địa phương đến Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp thành phố. Việc tổng kết tại địa phương từ sau khi Hội đồng bầu cử quốc gia công bố kết quả bầu cử cho đến trước **trước ngày 01 tháng 4 năm 2026**.

- Ủy ban bầu cử thành phố gửi báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 về Hội đồng bầu cử quốc gia.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa XVI, Hội đồng bầu cử quốc gia trình Quốc hội khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử trong cả nước và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Quốc hội.

- Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân khóa mới, Ủy ban bầu cử trình Hội đồng nhân dân khóa mới báo cáo tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp và kết quả xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân cùng cấp được bầu.

IV. VỀ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN

1. Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đã ban hành Hướng dẫn số 27-HD/BTGDVTW ngày 11 tháng 9 năm 2025 về tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã ban hành Kế hoạch số 5271/KH-BVHTTDL ngày 06 tháng 10 năm 2025 thông tin, tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

Căn cứ Hướng dẫn số 27-HD/BTGDVTW ngày 11 tháng 9 năm 2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy tham mưu chỉ đạo công tác tuyên truyền về bầu cử, xây dựng kế hoạch, hướng dẫn tuyên truyền đúng định hướng.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí trên địa bàn thành phố tổ chức tuyên truyền kịp thời, sâu rộng trong cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và mọi tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của cuộc bầu cử; quyền ứng cử, quyền bầu cử của công dân; các nội dung cơ bản về cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031; góp phần nâng cao ý thức làm chủ, tinh thần tự giác của mọi công dân, cơ quan, tổ chức trong thực hiện công tác bầu cử; chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền, cổ động trực quan về công tác bầu cử theo đúng

mục đích, yêu cầu, nội dung, hình thức, tiến độ thời gian, đặc biệt coi trọng các khu vực bầu cử, khu hành chính, trung tâm, vùng miền núi, biên giới, hải đảo.

3. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, hội viên làm nòng cốt để động viên cử tri nghiêm chỉnh thực hiện cuộc bầu cử và các quy định của pháp luật về bầu cử. Tích cực tuyên truyền bằng các hình thức tuyên truyền phù hợp để thu hút, gắn kết các tầng lớp Nhân dân hướng về ngày bầu cử; nêu cao tinh thần làm chủ, tích cực, tự giác tham gia cuộc bầu cử để lựa chọn và bầu ra những đại biểu xứng đáng nhất cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của Nhân dân. Vận động cán bộ, hội viên, đoàn viên và các cấp hội, đoàn hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước, tham gia các hoạt động xã hội,... lập thành tích chào mừng bầu cử.

V. VỀ CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN NINH, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI TRONG CÔNG TÁC BẦU CỬ

Công an thành phố chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố và Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng và triển khai kế hoạch, phương án bảo đảm an ninh, an toàn trước, trong và sau ngày bầu cử. Tiến hành các đợt kiểm tra về tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội, trong đó chú ý đến các địa bàn trọng điểm, những điểm nóng, dễ xảy ra mất ổn định. Ủy ban bầu cử, Ban bầu cử các cấp phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an các cấp trong công tác bảo đảm an ninh trật tự.

VI. VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT BẦU CỬ

1. Ủy ban bầu cử thành phố có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử; kiểm tra việc tổ chức bầu cử. Các thành viên Ủy ban bầu cử thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo và kiểm tra, giám sát công tác bầu cử theo phân công.

2. Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị thành phố Đà Nẵng, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân và Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm giám sát, kiểm tra công tác bầu cử; Ủy ban bầu cử kiểm tra, đôn đốc việc thi hành pháp luật về bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân của Ban bầu cử, Tổ bầu cử.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 83/2025/QH15 ngày 24 tháng 6 năm 2025) và nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị liên quan theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, đúng quy định và thời gian đề ra.

2. Ủy ban bầu cử các xã, phường kịp thời xây dựng kế hoạch lãnh đạo, chỉ đạo cuộc bầu cử Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026-2031 trên địa bàn đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, an toàn, tiết kiệm, hiệu quả.

3. Giao Sở Nội vụ - cơ quan Thường trực Ủy ban bầu cử thành phố theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này, kịp thời tổng hợp báo cáo Ủy ban bầu cử thành phố kết quả thực hiện.

(Đính kèm lịch trình thời gian triển khai công tác bầu cử)

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031 tại thành phố Đà Nẵng của Ủy ban bầu cử thành phố Đà Nẵng. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan căn cứ nhiệm vụ được phân công chủ động tổ chức thực hiện đảm bảo quy định, tiến độ, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Hội đồng bầu cử quốc gia;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- BCĐ công tác bầu cử thành phố;
- Thường trực HĐND TP;
- Đoàn ĐBQH đơn vị TPĐN;
- Ủy ban MTTQVN TP;
- Các tổ chức chính trị - xã hội TP;
- Các thành viên Ủy ban bầu cử TP;
- Công an thành phố;
- Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố;
- Cty TNHH MTV Điện lực Đà Nẵng;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Các sở, ban, ngành;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Đài PT, TH Đà Nẵng; Công TTĐTTP;
- Chuyên đề Báo CATPĐN, Trung tâm THVN (VTV8);
- Lưu: VT, UBBC.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**

(Đã ký)

Nguyễn Đức Dũng

LỊCH TRÌNH THỜI GIAN TRIỂN KHAI CÔNG TÁC BẦU CỬ

(kèm theo Kế hoạch số 04/KH-UBBC ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban bầu cử thành phố Đà Nẵng)

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
1	105	30/11/2025 11/10/2025 (ÁL)	Chủ nhật	- Hạn cuối UBND thành phố <i>đề kiến cơ cấu, thành phần</i> ĐBQH, <i>số lượng</i> người của cơ quan, tổ chức ở Trung ương và địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBQH; TTHĐND các cấp <i>đề kiến cơ cấu, thành phần, phân bổ số lượng</i> người của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giới thiệu ứng cử ĐBĐHĐND	UBND thành phố và TT HĐND các cấp	Điều 8 khoản 1, Điều 9
2				- Hạn cuối UBND các cấp <i>thành lập UB bầu cử các cấp</i>	UBND các cấp	Điều 22
3	95	10/12/2025 21/10/2025 (ÁL)	Thứ tư	Hạn cuối tổ chức hiệp thương 1: Thỏa thuận cơ cấu, thành phần, số lượng người của cơ quan, tổ chức, đơn vị (ĐCT UBNDTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, BTT UBNDTTQVN thành phố tổ chức hội nghị ở thành phố để thực hiện đối với bầu cử ĐBQH. BTT UBNDTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử ĐBĐHĐND)	Đoàn CT UBNDTTQ, BTT UBNDTTQ các cấp	Điều 38 khoản 1, Điều 39 khoản 1, Điều 50 khoản 1
4	90	15/12/2025 26/10/2025 (ÁL)	Thứ hai	Hạn cuối UBND thành phố <i>điều chỉnh lần 1 cơ cấu, thành phần, số lượng</i> người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở TW và ĐP được giới thiệu ứng cử ĐBQH; TT HĐND các cấp <i>điều chỉnh cơ cấu, thành phần, số lượng</i> người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở địa phương được giới thiệu ứng cử ĐBĐHĐND cấp mình	UBND thành phố, TT HĐND các cấp	Điều 40, Điều 51
5				Giới thiệu người ứng cử (hội nghị cử tri)	Các cơ quan, tổ chức	Điều 41, Điều 42, Điều 52
6	80	25/12/2025 06/11/2025 (ÁL)	Thứ năm	Hạn cuối HĐND thành phố <i>công bố số đơn vị bầu cử, danh sách các ĐVBC và số lượng ĐBQH được bầu ở mỗi ĐVBC</i> ; UBND các cấp <i>công bố số ĐVBC ĐBĐHĐND cấp mình, danh sách các ĐVBC và số lượng ĐBĐHĐND được bầu ở mỗi ĐVBC</i>	HĐNBTQ, UBND các cấp	Điều 10 khoản 2, khoản 3
7	70	04/01/2026 16/11/2025 (ÁL)	Chủ nhật	Hạn cuối UBND thành phố <i>thành lập Ban bầu cử ĐBQH</i> ; UBND các cấp <i>thành lập Ban bầu cử ĐBĐHĐND cấp mình</i>	UBND các cấp	Điều 24 khoản 1, khoản 2
9	43	31/01/2026 13/12/2025 (ÁL)	Thứ bảy	Hạn cuối UBND cấp xã <i>thành lập các Tổ bầu cử</i>	UBND cấp xã	Điều 25 khoản 1
10	42	01/02/2026 14/12/2025 (ÁL)	Chủ nhật	Hạn cuối nộp hồ sơ ứng cử	Công dân ứng cử	Điều 35, Điều 36
11	40	03/02/2026 16/12/2025 (ÁL)	Thứ ba	- Hạn cuối tổ chức hiệp thương 2: Lập danh sách sơ bộ người ứng cử và gửi lấy ý kiến cử tri nơi cư trú (ĐCT UBNDTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, BTT UBNDTTQVN thành phố tổ chức hội nghị ở thành phố để thực hiện đối với bầu cử ĐBQH. BTT UBNDTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử ĐBĐHĐND)	Đoàn CT UBNDTTQ, BTT UBNDTTQ các cấp	Điều 43 khoản 1, Điều 44 khoản 1, Điều 53 khoản 1
12				- Thời hạn cơ quan lập danh sách <i>niêm yết danh sách cử tri</i>	Cơ quan lập danh sách cử tri	Điều 32
13				Công dân khiếu nại về danh sách cử tri (trong 30 ngày từ ngày niêm yết); cơ quan lập danh sách cử tri giải quyết khiếu nại (trong 05 ngày từ khi nhận khiếu nại)	Công dân; cơ quan lập danh sách cử tri	Điều 33
14	38	05/02/2026 18/12/2025 (ÁL)	Thứ năm	Hạn cuối UBND thành phố <i>điều chỉnh lần 2 cơ cấu, thành phần, số lượng</i> người của cơ quan, tổ chức, đơn vị ở TW và ĐP được giới thiệu ứng cử ĐBQH	UBND thành phố	Điều 47
15	35	08/02/2026 21/12/2025 (ÁL)	Chủ nhật	Tiến hành xong việc xác minh, trả lời các vụ việc cử tri nêu về người ứng cử ĐBQH, ĐBĐHĐND	Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý/giới thiệu người ứng cử/UBND	Điều 46 khoản 4, Điều 55 khoản 4
16	23	20/02/2026 04/01/2026 (ÁL)	Thứ sáu	Hạn cuối tổ chức hiệp thương 3: Lựa chọn, lập danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử (ĐCT UBNDTTQVN tổ chức hội nghị ở Trung ương, BTT UBNDTTQVN thành phố tổ chức hội nghị ở thành phố để thực hiện đối với bầu cử ĐBQH. BTT UBNDTTQVN các cấp tổ chức hội nghị ở mỗi cấp để thực hiện đối với bầu cử ĐBĐHĐND)	Đoàn CT UBNDTTQ, BTT UBNDTTQ các cấp	Điều 48 khoản 1, Điều 49 khoản 1, Điều 56 khoản 1

TT	Số ngày trước/sau ngày bầu cử	Ngày	Thứ	Nội dung, hoạt động	Cơ quan, tổ chức thực hiện	Quy định trong Luật
17	21	22/02/2026 06/01/2026 (ÁL)	Chủ nhật	Hạn cuối BTT UBTWMTTQ và BTT UBMTTQ các cấp gửi biên bản hiệp thương lần 3 và danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử đến HĐBCQG và các cơ quan, tổ chức theo quy định	BTT UBMTTQ các cấp	Điều 57 khoản 1, khoản 2, Điều 58 khoản 1
18				Căn cứ danh sách người đủ tiêu chuẩn ứng cử ĐBQH, HĐBCQG gửi UBBC thành phố danh sách và hồ sơ người được giới thiệu về ứng cử tại địa phương	HĐBCQG	Điều 57 khoản 3
19	17	26/02/2026 10/01/2026 (ÁL)	Thứ năm	- Hạn cuối HĐBCQG, UBBC lập và công bố danh sách chính thức người ứng cử ĐBQH, ĐBHĐND theo từng đơn vị bầu cử	HĐBCQG, UBBC	Điều 57 khoản 4, Điều 58 khoản 2
20				- Hạn cuối UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBQH từ UBND thành phố và phân phối cho các Ban BC ĐBQH; UBBC nhận tài liệu, phiếu bầu cử ĐBHĐND từ UBND cùng cấp và phân phối cho các Ban BC	UBBC	Điều 23 khoản 1 điểm g, khoản 2 điểm h
21	16	27/02/2026 11/01/2026 (ÁL)	Thứ sáu	- Hạn cuối UBBC thành phố công bố danh sách người ứng cử ĐBQH ở địa phương	UBBC thành phố	Điều 57 khoản 7
22				- Hạn cuối Tổ bầu cử niêm yết danh sách chính thức người ứng cử ĐBQH, ĐBHĐND ở khu vực bỏ phiếu	Tổ BC	Điều 59
23				Vận động bầu cử (trong 15 ngày)		Điều 64 - Điều 68
24	13	02/03/2026 14/01/2026 (ÁL)	Thứ hai	Hạn cuối Ban bầu cử nhận và phân phối tài liệu, phiếu bầu cử cho các Tổ bầu cử	Ban BC	Điều 24 khoản 3 điểm d
25	10	05/03/2026 17/01/2026 (ÁL)	Thứ năm	- Tổ bầu cử bắt đầu thường xuyên thông báo cho cử tri biết ngày bầu cử, nơi bỏ phiếu, thời gian bỏ phiếu	Tổ BC	Điều 25 khoản 2 điểm d, Điều 70
26				- Hạn cuối HĐBCQG, UBBC, BBC ngừng xem xét, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị về người ứng cử và danh sách người ứng cử	HĐBCQG, UBBC, BBC	Điều 61 khoản 2
27	0	15/03/2026 27/01/2026 (ÁL)	Chủ nhật	★ Ngày bầu cử		
28	3	18/03/2026 30/01/2026 (ÁL)	Thứ tư	Hạn cuối Tổ BC gửi biên bản kết quả kiểm phiếu đến BBC tương ứng và UBND, BTT UBMTTQ cấp xã	Tổ BC	Điều 76
29	5	20/03/2026 02/02/2026 (ÁL)	Thứ sáu	Hạn cuối Ban BC gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH đến HĐBCQG, UBBC thành phố, UBMTTQ thành phố; gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBHĐND đến UBBC cùng cấp, TT HĐND, UBND, BTT UBMTTQ cùng cấp	Ban BC	Điều 77 khoản 3, khoản 4
30	7	22/03/2026 04/02/2026 (ÁL)	Chủ nhật	Hạn cuối UBBC thành phố gửi biên bản xác định kết quả bầu cử ĐBQH ở thành phố đến HĐBCQG, UBTVQH, UBTWMTTQ, UBMTTQ thành phố	UBBC thành phố	Điều 83 khoản 3
31				Hạn cuối bầu cử thêm (nếu có)		Điều 79 khoản 3
32				Hạn cuối bầu cử lại (nếu có)		Điều 80 khoản 4, Điều 81 khoản 2
33	10	25/03/2026 07/02/2026 (ÁL)	Thứ tư	- Hạn cuối HĐBCQG công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBQH	HĐBCQG	Điều 86 khoản 1
34				- Hạn cuối UBBC công bố kết quả bầu cử, danh sách trúng cử ĐBHĐND cấp mình	UBBC các cấp	Điều 86 khoản 2
35				- Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBQH gửi đến HĐBCQG (trong 03 ngày từ khi công bố). HĐBCQG xem xét giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	HĐBCQG	Điều 87 khoản 1, khoản 2
36				- Khiếu nại kết quả bầu cử ĐBHĐND gửi đến UBBC (trong 03 ngày từ khi công bố). UBBC xem xét, giải quyết (trong 07 ngày từ khi nhận khiếu nại)	UBBC các cấp	

* Nội dung viết tắt: HĐBCQG: Hội đồng bầu cử quốc gia; UBBC: Ủy ban bầu cử; BBC: Ban bầu cử; TBC: Tổ bầu cử.

** Các mốc thời gian trên quy định số ngày chậm nhất trước hoặc sau ngày bầu cử phải thực hiện.